

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST  
Ngày 07-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Triệu Thị Máy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thạch;

Bà Lương Thị Phương.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nông Văn C; tên gọi khác: C1, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1972, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1978; có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân: Theo bản án số 56/2016/HSST ngày 28/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 02 (hai) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/02/2021, tạm giam ngày 20/02/2021 đến nay. Có mặt.

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người chứng kiến:*

Ông Chu Văn T, sinh năm 1972. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/02/2021, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã T, huyện V, phát hiện một người nam giới đang ở trong nhà có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người nam giới chấp hành và tự khai là Nông Văn C đang sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức hít trong phòng ngủ và tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 vỏ bao xi lanh màu trắng, bên trong có chứa 01 gói nhựa màu đỏ, 01 gói nhựa màu xanh da trời, 04 gói nhựa màu xanh lá, 03 gói nhựa màu cam, bên trong các gói nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và 01 vỏ bao xi lanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa Nông Văn C cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ gồm: 01 vỏ bao xi lanh, bên trong có 09 ống nhựa, trong mỗi ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy và 01 vỏ bao xi lanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu bằng chữ “QT NÔNG VĂN C”; 01 tờ giấy hình tròn, được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá có đường kính 09cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT NÔNG VĂN C 1”; 01 vỏ ống hút màu cam; 02 gói nhựa màu xanh lá; 01 tờ giấy bạc.

Cùng ngày 17/02/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Văn C tại thôn N, xã T, huyện V, phát hiện thu giữ trong phòng ngủ của Nông Văn C gồm: 01 gói giấy bề mặt có in chữ và số tiếng việt, bên trong có chứa các cục, chất bột màu trắng nghi là chất ma túy phát hiện dưới chiếu trên giường ngủ của Nông Văn C, được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu “KX NÔNG VĂN C; 03 (ba) ống hút nhựa; 01 kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa, 01 ống hút bằng nhựa, 01 ống nhựa cắt vát đầu.

Tại Bản kết luận giám định số 96/KL-PC09 ngày 19/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số ma túy thu giữ của Nông Văn C có tổng khối lượng là 0,623 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nông Văn C khai nhận: Bản thân nghiện hút chất ma túy, nên từ đầu năm 2020, bị cáo bắt đầu đi mua ma túy về chia thành nhiều gói nhỏ để bán lẻ cho nhiều người nghiện, nhưng không biết họ tên, địa chỉ của người mua. Khoảng 15 giờ ngày 16/02/2021, bị cáo một mình đi ra ngã ba P thuộc xã T, huyện V mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), được 01 gói ma túy, bị

cáo mang về chia số ma túy thành nhiều gói nhỏ mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nông Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định và 01 (một) ống hút màu cam, 02 (hai) gói nhựa màu xanh lá, 01 (một) tờ giấy bạc, 03 (ba) ống hút; 01 kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa, 02 ống hút, 01 ống hút cắt vát đầu.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 16/02/2021, bị cáo một mình đi ra ngã ba P thuộc xã T, huyện V mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ

họ tên, địa chỉ), được 01 gói ma túy, bị cáo mang về chia số ma túy thành nhiều gói nhỏ mục đích sử dụng và bán lẻ cho người nghiện để kiếm lời. Khoảng 08 ngày 17/02/2021 bị cáo lấy ma túy ra sử dụng bằng hình thức hít, nhưng chưa kịp sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy của bị cáo. Qua giám định đều là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,623 gam (đã trừ bì), bị cáo mua ma túy về chia thành nhiều gói nhỏ nhằm mục đích bán, nhưng không xác định được người mua. Nên hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi để có ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Tiền sự không, tiền án, theo bản án số 56/2016/HSST ngày 28/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 02 (hai) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nông Văn C đứng tên đất ruộng, vườn (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 09/3/2021). Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo đứng tên đất ruộng, đất vườn

là tài sản chung của gia đình, khó thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi bán ma túy cho bị cáo, tại ngã ba P, xã T, huyện V, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[10] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “QT NÔNG VĂN C”; 01 (một) phong bì thư có chữ “QT NÔNG VĂN C 1”; 01 (một) phong bì ghi chữ “KX NÔNG VĂN C”, bên trong đựng ma túy, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) ống hút màu cam, có chiều dài 4,5cm; 02 (hai) gói nhựa màu xanh lá, có chiều dài 01cm; 01 tờ giấy bạc kích thước 09 x 19cm; 03 (ba) ống hút có chiều dài 20cm, 02 (hai) ống hút màu đỏ, 01 (một) ống hút màu xanh; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại cán bằng nhựa chiều dài 21cm; 02 (hai) ống hút, 01 (một) ống hút màu xanh, 01 (một) ống hút màu trắng dài 1,5cm, một đầu đã được hàn kín; 01 (một) ống hút cắt vát đầu chiều dài 4,5cm, là vật liên quan đến sử dụng ma túy không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn C; tên gọi khác: C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn C 02 (hai) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm: Toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “QT NÔNG VĂN C” cũ, có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, tại phần giáp lai mới. Bên trong có 02 (hai) túi ni lông (cũ) đựng tổng cộng 0,299 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ “QT NÔNG VĂN C 1” cũ, có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,014 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ “KX NÔNG VĂN C” cũ, có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,176 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) ống hút màu cam, có chiều dài 4,5cm; 02 (hai) gói nhựa màu xanh lá, có chiều dài 01cm; 01 tờ giấy bạc kích thước 09 x 19cm; 03 (ba) ống hút có chiều dài 20cm, 02 (hai) ống hút màu đỏ, 01 (một) ống hút màu xanh; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại cán bằng nhựa chiều dài 21cm; 02 (hai) ống hút, 01 (một) ống hút màu xanh, 01 (một) ống hút màu trắng dài 1,5cm, một đầu đã được hàn kín; 01 (một) ống hút cắt vát đầu chiều dài 4,5cm.

(Các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQ thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Triệu Thị Máy**